

Kích hoạt “đòn bẩy kép” để bứt phá tăng trưởng giai đoạn mới

06:32 07/04/2026

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu biến động khó lường, mục tiêu tăng trưởng hai con số của Việt Nam giai đoạn 2026–2030 không chỉ là tham vọng mà còn là yêu cầu chiến lược nhằm hiện thực hóa các định hướng phát triển dài hạn. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu này, bài toán đặt ra không chỉ nằm ở quy mô nguồn lực mà còn ở cách thức vận hành hiệu quả, trong đó sự phối hợp giữa chính sách tiền tệ và tài khóa được xem là “đòn bẩy kép” mang tính quyết định.

Áp lực nguồn vốn và giới hạn của mô hình cũ

Theo các tính toán, để duy trì tốc độ tăng trưởng GDP bình quân khoảng 10%/năm trong giai đoạn tới, tổng vốn đầu tư toàn xã hội cần đạt khoảng 38,5 triệu tỷ đồng – mức cao gấp hơn hai lần so với giai đoạn trước. Đây là một thách thức rất lớn, không chỉ về khả năng huy động mà còn về chất lượng và hiệu quả phân bổ vốn.

Thực tế hiện nay cho thấy cấu trúc tài chính của Việt Nam vẫn phụ thuộc nặng vào hệ thống ngân hàng. Tín dụng chiếm hơn một nửa tổng vốn đầu tư toàn xã hội, trong khi đặc thù của nguồn vốn ngân hàng chủ yếu là ngắn hạn. Điều này tạo ra sự lệch pha lớn với nhu cầu đầu tư trung và dài hạn vào các lĩnh vực như hạ tầng, năng lượng hay công nghiệp chế biến.



Hệ thống ngân hàng sẵn sàng cung ứng đủ vốn cho nền kinh tế

Giới chuyên gia cho rằng, mô hình tăng trưởng dựa vào tín dụng ngân hàng đã dần tiệm cận giới hạn. Khi nguồn vốn trung và dài hạn còn thiếu hụt, áp lực lên lãi suất và ổn định vĩ mô sẽ gia tăng nếu không có sự điều chỉnh kịp thời. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tái cấu trúc hệ thống huy động vốn, phát triển thị trường vốn và giảm sự phụ thuộc vào tín dụng.

Trong bối cảnh đó, chính sách tài khóa được kỳ vọng đóng vai trò chủ động hơn, đặc biệt thông qua đầu tư công. Các dự án hạ tầng chiến lược không chỉ giúp kích thích tổng cầu mà còn tạo hiệu ứng lan tỏa, nâng cao năng lực cạnh tranh và thu hút đầu tư tư nhân. Đây được xem là “đầu kéo” quan trọng trong giai đoạn tới.

Trong khi đó, chính sách tiền tệ vẫn giữ vai trò trụ cột trong ổn định kinh tế vĩ mô. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khẳng định sẽ điều hành linh hoạt, chủ động nhằm vừa kiểm soát lạm phát, vừa đảm bảo cung ứng vốn cho nền kinh tế. Hệ thống ngân hàng cũng đang nỗ lực giảm chi phí, hạ lãi suất để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận vốn.

Dù vậy, thực tế điều hành thời gian qua cho thấy sự phối hợp giữa hai chính sách này chưa thực sự đạt hiệu quả tối ưu. Tình trạng “lệch pha” vẫn tồn tại khi chính sách tài khóa mở rộng nhưng giải ngân chậm, trong khi chính sách tiền tệ nói lỏng lại không được hấp thụ hiệu quả do cầu tín dụng yếu.

Điều hành chính sách theo trạng thái “cân bằng linh hoạt”

Thông điệp xuyên suốt trong điều hành vĩ mô hiện nay là phải đảm bảo ổn định kinh tế làm nền tảng cho tăng trưởng. Tô Lâm nhấn mạnh rằng sự phối hợp chặt chẽ giữa các chính sách là yếu tố then chốt. Nếu thiếu đồng bộ, các công cụ

điều hành có thể triệt tiêu lẫn nhau; ngược lại, khi vận hành hài hòa, hiệu ứng cộng hưởng sẽ rất lớn.

Các chuyên gia cho rằng, trọng tâm không nằm ở việc lựa chọn nói lỏng hay thắt chặt, mà ở cách thiết kế cơ chế phối hợp linh hoạt theo trạng thái “cân bằng động”. Đây là cách tiếp cận hiện đại trong điều hành kinh tế vĩ mô, cho phép các chính sách điều chỉnh nhịp nhàng theo diễn biến thực tế.

Theo đó, chính sách tài khóa đóng vai trò kích thích cả tổng cầu và tổng cung thông qua chi tiêu công, ưu đãi thuế và hỗ trợ doanh nghiệp. Trong khi đó, chính sách tiền tệ tập trung kiểm soát lạm phát, ổn định giá trị đồng tiền và đảm bảo thanh khoản hệ thống. Hai trụ cột này cần được vận hành đồng bộ để tránh các rủi ro như lạm phát tăng cao hoặc lãi suất biến động mạnh.

Một vấn đề đáng lưu ý khác là hiệu quả phân bổ nguồn lực. Hệ số ICOR ở khu vực công vẫn ở mức cao, cho thấy đầu tư chưa tạo ra giá trị tương xứng. Bên cạnh đó, mô hình tăng trưởng hiện nay vẫn dựa nhiều vào vốn và lao động giá rẻ, trong khi động lực từ năng suất và đổi mới sáng tạo chưa được khai thác đầy đủ.

Do đó, mục tiêu tăng trưởng hai con số không thể chỉ dựa vào mở rộng quy mô đầu tư, mà cần gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực. Việc thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách thể chế sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra động lực tăng trưởng mới.

Ở tầm dài hạn, sự phối hợp giữa chính sách tài khóa và tiền tệ không chỉ là bài toán kỹ thuật, mà còn là một phần của quá trình tái cấu trúc mô hình tăng trưởng. Khi các chính sách được thiết kế và triển khai theo hướng đồng bộ, minh bạch và linh hoạt, nền kinh tế sẽ có điều kiện để phát triển nhanh nhưng vẫn đảm bảo bền vững.

Có thể thấy, “đòn bẩy kép” chỉ phát huy tối đa hiệu quả khi đi kèm với cải cách thể chế và nâng cao năng suất. Đây chính là chìa khóa để Việt Nam không chỉ đạt được mục tiêu tăng trưởng hai con số, mà còn tạo dựng nền tảng vững chắc cho một giai đoạn phát triển mới, chất lượng hơn trong tương lai.

Nam Sơn